

LỜI MỞ ĐẦU

Luật Tư pháp người chưa thành niên được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 30 tháng 11 năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026, gồm có 5 phần, 10 chương, 179 điều, quy định những nội dung cơ bản về các biện pháp xử lý chuyển hướng, thủ tục tố tụng thân thiện, hình phạt và các chính sách hình sự đặc biệt, thi hành án và tái hòa nhập cộng đồng, cùng với nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động tư pháp người chưa thành niên.

Việc xây dựng, ban hành Luật Tư pháp người chưa thành niên là một quá trình quan trọng nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật, bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích của trẻ em và người chưa thành niên trong quá trình tư pháp. Luật này tập trung vào việc quy định các biện pháp xử lý chuyển hướng, hình phạt và thủ tục tố tụng thân thiện, cũng như các quy định về thi hành án và tái hòa nhập cộng đồng cho người chưa thành niên phạm tội.

Nhằm tuyên truyền, phổ biến những quy định của Luật Tư pháp người chưa thành niên đến cán bộ, công chức, viên chức, các tổ chức và Nhân dân, nâng cao nhận thức pháp luật, hạn chế vi phạm pháp luật, bảo vệ quyền, lợi ích tốt nhất cho người chưa thành niên, Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai biên soạn tài liệu “Hỏi – Đáp Luật Tư pháp người chưa thành niên” tuyên truyền đến cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai trân trọng giới thiệu!

1. Câu hỏi: Tư pháp người chưa thành niên là gì?

Đáp:

Khoản 7 Điều 3 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định:

Tư pháp người chưa thành niên là các quy định về chính sách, biện pháp xử lý đối với người chưa thành niên; thủ tục thân thiện trong xử lý chuyển hướng, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án phạt tù, tái hòa nhập cộng đồng đối với người chưa thành niên; nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Câu hỏi: Bảo đảm giữ bí mật cá nhân như thế nào?

Đáp:

Điều 13 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định:

1. Bí mật cá nhân của người chưa thành niên phải được tôn trọng, bảo vệ trong suốt quá trình tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, xử lý chuyển hướng, thi hành án và tái hòa nhập cộng đồng.

2. Tòa án xét xử kín đối với vụ án hình sự có người chưa thành niên bị xâm hại tình dục hoặc trường hợp đặc biệt khác cần bảo vệ người chưa thành niên.

3. Trường hợp người chưa thành niên là bị hại, người làm chứng tham gia tố tụng thì phải bố trí phòng cách ly hoặc các biện pháp bảo vệ khác.

3. Câu hỏi: Người chưa thành niên là người bị tố giác, người bị kiến nghị khởi tố, người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, người bị buộc tội có các quyền và nghĩa vụ gì?

Đáp:

Khoản 1 Điều 21 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định:

1. Các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự;

2. Có người đại diện tham gia tố tụng;

3. Được sự hỗ trợ của chuyên gia y tế, tâm lý, giáo dục, xã hội học trong trường hợp cần thiết;

4. Được thông tin đầy đủ, kịp thời bằng ngôn từ đơn giản, thân thiện, dễ hiểu về những nội dung liên quan đến việc giải quyết vụ việc, vụ án;

5. Được bảo đảm giữ bí mật cá nhân trong suốt quá trình giải quyết vụ việc, vụ án;

6. Được trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật;

7. Được thông báo, giải thích về quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật này;

8. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật này.

4. Câu hỏi: Trường hợp đã áp dụng các biện pháp hợp pháp mà vẫn không xác định được chính xác tuổi của người chưa thành niên là người bị buộc tội, bị hại thì ngày, tháng sinh được xác định như thế nào?

Đáp:

Khoản 2 Điều 25 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định trường hợp đã áp dụng các biện pháp hợp pháp mà vẫn không xác định được chính xác thì ngày, tháng sinh được xác định như sau:

1. Trường hợp xác định được tháng nhưng không xác định được ngày thì lấy ngày cuối cùng của tháng đó làm ngày sinh;

2. Trường hợp xác định được quý nhưng không xác định được ngày, tháng thì lấy ngày cuối cùng của tháng cuối cùng trong quý đó làm ngày, tháng sinh;

3. Trường hợp xác định được nửa của năm nhưng không xác định được ngày, tháng thì lấy ngày cuối cùng của tháng cuối cùng trong nửa năm đó làm ngày, tháng sinh;

4. Trường hợp xác định được năm nhưng không xác định được ngày, tháng thì lấy ngày cuối cùng của tháng cuối cùng trong năm đó làm ngày, tháng sinh.

5. Câu hỏi: Cơ quan nào là cơ quan thường trực của Hội đồng quốc gia về tư pháp người chưa thành niên?

Đáp:

Khoản 1 Điều 27 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định cơ quan thường trực của Hội đồng quốc gia về tư pháp người chưa thành niên là Bộ Công an.

6. Câu hỏi: Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận là gì?

Đáp:

Điều 30 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định:

1. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân thực hiện Luật này; tham gia giám sát, phản biện xã hội trong lĩnh vực tư pháp người chưa thành niên.

2. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam vận động các tổ chức thành viên của Mặt trận hỗ trợ, giúp đỡ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người chưa thành niên trong hoạt động tư pháp người chưa thành niên.

7. Câu hỏi: Người làm công tác xã hội phải đáp ứng các điều kiện nào?

Đáp:

Khoản 1 Điều 32 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định người làm công tác xã hội trong hoạt động tư pháp người chưa thành niên phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Có hiểu biết pháp luật về người chưa thành niên;
2. Đã được đào tạo hoặc bồi dưỡng về tâm lý học, khoa học giáo dục người chưa thành niên hoặc có kinh nghiệm, hiểu biết về tâm lý người chưa thành niên hoặc có kỹ năng giao tiếp đối với người chưa thành niên.

8. Câu hỏi: Cha, mẹ hoặc người giám hộ của người chưa thành niên có trách nhiệm gì?

Đáp:

Khoản 2 Điều 33 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định:

Cha, mẹ hoặc người giám hộ của người chưa thành niên có trách nhiệm tham gia vào quá trình giải quyết vụ việc, vụ án; lựa chọn người bào chữa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp hoặc tự mình bào chữa, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người chưa thành niên trong quá trình tố tụng theo quy định của pháp luật.

9. Câu hỏi: Liệt kê các biện pháp xử lý chuyển hướng?

Đáp:

Điều 36 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định các biện pháp xử lý chuyển hướng:

1. Khiển trách.
2. Xin lỗi bị hại.
3. Bồi thường thiệt hại.
4. Giáo dục tại xã, phường, thị trấn.
5. Quản thúc tại gia đình.
6. Hạn chế khung giờ đi lại.
7. Cấm tiếp xúc với người có nguy cơ dẫn đến người chưa thành niên phạm tội mới.
8. Cấm đến địa điểm có nguy cơ dẫn đến người chưa thành niên phạm tội mới.
9. Tham gia chương trình học tập, dạy nghề.
10. Tham gia điều trị hoặc tư vấn tâm lý.
11. Thực hiện công việc phục vụ cộng đồng.
12. Giáo dục tại trường giáo dưỡng.

10. Câu hỏi: Liệt kê các trường hợp áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng?

Đáp:

Điều 36 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định người chưa thành niên phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp được miễn trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự thì có thể được áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng:

1. Người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi phạm tội rất nghiêm trọng theo quy định của Bộ luật Hình sự, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 38 của Luật này;

2. Người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi phạm tội rất nghiêm trọng do vô ý, phạm tội nghiêm trọng hoặc phạm tội ít nghiêm trọng theo quy định của Bộ luật Hình sự, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 38 của Luật này;

3. Người chưa thành niên là người đồng phạm có vai trò không đáng kể trong vụ án.

11. Câu hỏi: Người chưa thành niên từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi không được áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng nếu thuộc một trong các trường hợp nào?

Đáp:

Khoản 2 Điều 38 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định người chưa thành niên từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi không được áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 37 của Luật này:

1. Phạm tội nghiêm trọng về một trong các tội phạm sau đây: Tội hiếp dâm, Tội sản xuất trái phép chất ma túy, Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, Tội mua bán trái phép chất ma túy, Tội vận chuyển trái phép chất ma túy, Tội chiếm đoạt chất ma túy;

2. Tái phạm, tái phạm nguy hiểm;

3. Phạm tội nghiêm trọng do cố ý 02 lần trở lên hoặc phạm nhiều tội nghiêm trọng do cố ý theo quy định của Bộ luật Hình sự;

4. Phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý hoặc phạm tội đặc biệt nghiêm trọng theo quy định của Bộ luật Hình sự.

12. Câu hỏi: Khiển trách theo quy định của Luật Tư pháp người chưa thành niên là gì?

Đáp:

Khoản 1 Điều 40 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định:

Khiển trách là việc phê bình nghiêm khắc đối với người chưa thành niên phạm tội, trong đó giải thích về thiệt hại mà người chưa thành niên đã gây ra và hậu quả nếu tiếp tục vi phạm. Việc khiển trách được thi hành ngay tại phiên họp

xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng, tại phiên tòa hoặc được thi hành tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người chưa thành niên phạm tội cư trú.

13. Câu hỏi: theo quy định của Luật Tư pháp người chưa thành niên thì bồi thường thiệt hại có thể được áp dụng đối với một trong các trường hợp nào?

Đáp:

Khoản 2 Điều 42 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định bồi thường thiệt hại có thể được áp dụng đối với một trong các trường hợp sau đây:

1. Người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi phạm tội rất nghiêm trọng theo quy định của Bộ luật Hình sự, trừ trường hợp phạm một trong các tội quy định tại điểm a khoản 2 Điều 51 của Luật này;

2. Người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi phạm tội ít nghiêm trọng hoặc phạm tội nghiêm trọng theo quy định của Bộ luật Hình sự, trừ trường hợp phạm một trong các tội quy định tại điểm b khoản 2 Điều 51 của Luật này;

3. Người chưa thành niên là người đồng phạm có vai trò không đáng kể trong vụ án.

14. Câu hỏi: Thế nào là hạn chế khung giờ đi lại theo quy định của Luật Tư pháp người chưa thành niên?

Đáp:

Điều 45 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định:

1. Hạn chế khung giờ đi lại là việc giới hạn người chưa thành niên phạm tội ra khỏi nhà vào khung giờ nhất định trong khoảng thời gian từ 18 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau, trừ trường hợp cần thiết được người trực tiếp giám sát thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng cho phép.

2. Thời hạn áp dụng biện pháp hạn chế khung giờ đi lại là từ 03 tháng đến 06 tháng.

15. Câu hỏi: Thời hạn áp dụng biện pháp cấm tiếp xúc với người có nguy cơ dẫn đến người chưa thành niên phạm tội mới là bao lâu?

Đáp:

Khoản 2 Điều 46 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định thời hạn áp dụng biện pháp cấm tiếp xúc với người có nguy cơ dẫn đến người chưa thành niên phạm tội mới là từ 06 tháng đến 01 năm.

16. Câu hỏi: Theo quy định của Luật Tư pháp người chưa thành niên thì Điều trị hoặc tư vấn tâm lý là gì?

Đáp:

Khoản 1 Điều 49 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định:

Điều trị hoặc tư vấn tâm lý là việc trị liệu, can thiệp y tế nhằm khắc phục những trở ngại về tinh thần, cảm xúc, tâm trạng, tình trạng sức khỏe là nguyên nhân dẫn tới hành vi phạm tội của người chưa thành niên.

17. Câu hỏi: Thời hạn áp dụng biện pháp tham gia điều trị hoặc tư vấn tâm lý là bao lâu?

Đáp:

Khoản 3 Điều 49 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định thời hạn áp dụng biện pháp tham gia điều trị hoặc tư vấn tâm lý là không quá 01 năm.

18. Câu hỏi: Liệt kê các công việc phục vụ cộng đồng là thực hiện công việc trực tiếp phục vụ cho lợi ích của cộng đồng nơi người chưa thành niên phạm tội cư trú?

Đáp:

Khoản 1 Điều 50 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định công việc phục vụ cộng đồng là thực hiện công việc trực tiếp phục vụ cho lợi ích của cộng đồng nơi người chưa thành niên phạm tội cư trú, bao gồm:

1. Tham gia trồng, chăm sóc cây xanh ở khu vực công cộng; sửa chữa, làm sạch đường làng, ngõ xóm, đường phố, ngõ phố, nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng hoặc công trình công cộng khác;
2. Tham gia công việc khác nhằm cải thiện môi trường sống và cảnh quan của cộng đồng;
3. Tham gia hỗ trợ giúp đỡ người cao tuổi, người khuyết tật, người có hoàn cảnh đặc biệt hoặc các hoạt động tình nguyện khác nhằm tăng cường ý thức, trách nhiệm, sự gắn kết, chia sẻ với cộng đồng.

19. Câu hỏi: Giáo dục tại trường giáo dưỡng có thể được áp dụng đối với một trong các trường hợp nào theo quy định của Luật Tư pháp người chưa thành niên?

Đáp:

Khoản 2 Điều 51 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định Giáo dục tại trường giáo dưỡng có thể được áp dụng đối với một trong các trường hợp sau đây:

1. Người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi phạm tội rất nghiêm trọng về một trong các tội phạm sau đây: Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, Tội mua bán người, Tội mua bán người dưới 16 tuổi, Tội cướp tài sản, Tội cướp giật tài sản, Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, Tội vận chuyển trái phép chất ma túy, Tội mua bán trái phép chất ma túy, Tội chiếm đoạt chất ma túy, trừ trường hợp người chưa thành niên là người đồng phạm có vai trò không đáng kể trong vụ án;

2. Người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi phạm tội nghiêm trọng về một trong các tội phạm sau đây: Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức

khỏe của người khác, Tội cướp giật tài sản, trừ trường hợp người chưa thành niên là người đồng phạm có vai trò không đáng kể trong vụ án;

3. Các trường hợp khác cần phải áp dụng, do tính chất nghiêm trọng của hành vi phạm tội, do nhân thân và môi trường sống của người chưa thành niên phạm tội;

4. Trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 82 của Luật này.

20. Câu hỏi: theo quy định của Luật Tư pháp người chưa thành niên, trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày người làm công tác xã hội xác nhận tham gia tố tụng, Cơ quan điều tra phải làm gì?

Đáp:

Khoản 4 Điều 53 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định:

Trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày người làm công tác xã hội xác nhận tham gia tố tụng, Cơ quan điều tra phải có văn bản thông báo về việc tham gia tố tụng và gửi cho họ. Thông báo này phải có nội dung yêu cầu người làm công tác xã hội xây dựng báo cáo điều tra xã hội về người chưa thành niên là bị can. Văn bản thông báo về việc tham gia tố tụng của người làm công tác xã hội có giá trị trong suốt quá trình tố tụng.

21. Câu hỏi: Trường hợp quyết định áp dụng hoặc không áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng của Cơ quan điều tra không có căn cứ, trái pháp luật thì trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được quyết định, Viện kiểm sát giải quyết như thế nào?

Đáp:

Khoản 4 Điều 56 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định trường hợp quyết định áp dụng hoặc không áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng của Cơ quan điều tra không có căn cứ, trái pháp luật thì trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được quyết định, Viện kiểm sát giải quyết như sau và nêu rõ lý do:

1. Ra quyết định hủy quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng và yêu cầu Cơ quan điều tra tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của Luật này và Bộ luật Tố tụng hình sự;

2. Ra quyết định hủy quyết định không áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng hoặc quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng và yêu cầu Cơ quan điều tra mở lại phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng, trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản này. Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được quyết định quy định tại điểm này, Cơ quan điều tra phải mở lại phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng;

3. Trường hợp hồ sơ vụ án và bản kết luận điều tra đề nghị truy tố đã chuyển cho Viện kiểm sát thì Viện kiểm sát xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng theo quy định của Luật này.

22. Câu hỏi: Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án, người làm công tác xã hội phải làm gì?

Đáp:

Khoản 1 Điều 58 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định:

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án, người làm công tác xã hội phải xây dựng kế hoạch xử lý chuyển hướng và gửi đến cơ quan đã yêu cầu.

22. Câu hỏi: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án xem xét hoãn phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng khi thuộc một trong các trường hợp nào?

Khoản 4 Điều 60 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án xem xét hoãn phiên họp khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

1. Người phiên dịch vắng mặt mà không có người khác thay thế ngay được;

2. Người chưa thành niên là bị can, người đại diện của họ vắng mặt lần thứ nhất có lý do chính đáng.

23. Câu hỏi: Ngay sau khi nhận được văn bản đề nghị, kèm theo hồ sơ vụ án của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát theo quy định tại khoản 5 Điều 55 và điểm h khoản 2 Điều 60 của Luật này, Chánh án Tòa án phải phân công một Thẩm phán giải quyết. Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày được phân công, Thẩm phán giải quyết như thế nào?

Khoản 1 Điều 62 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định ngay sau khi nhận được văn bản đề nghị, kèm theo hồ sơ vụ án của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát theo quy định tại khoản 5 Điều 55 và điểm h khoản 2 Điều 60 của Luật này, Chánh án Tòa án phải phân công một Thẩm phán giải quyết. Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày được phân công, Thẩm phán giải quyết như sau:

1. Trường hợp hồ sơ vụ án đã có kế hoạch xử lý chuyển hướng thì ra quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng, trừ trường hợp phải yêu cầu bổ sung tài liệu;

2. Trường hợp hồ sơ vụ án chưa có kế hoạch xử lý chuyển hướng thì yêu cầu người làm công tác xã hội xây dựng kế hoạch xử lý chuyển hướng theo quy định tại Điều 58 của Luật này. Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được kế hoạch xử lý chuyển hướng, Thẩm phán ra quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng.

24. Câu hỏi: Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng trong các trường hợp nào?

Khoản 1 Điều 63 Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên quy định Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng trong các trường hợp sau đây:

1. Theo đề nghị của Cơ quan điều tra hoặc Viện kiểm sát quy định tại điểm c khoản 4 Điều 55 và điểm h khoản 2 Điều 60 của Luật này;

2. Tòa án tự mình xét thấy người chưa thành niên thuộc trường hợp được áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng theo quy định của Luật này.

25. Câu hỏi: Giải quyết trường hợp Tòa án không áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng?

Điều 68 Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên quy định:

1. Trường hợp Tòa án không chấp nhận đề nghị của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát về áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng thì trả hồ sơ vụ án cho Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát để tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Luật này.

2. Trường hợp Tòa án tự mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng mà người chưa thành niên là bị can không được áp dụng biện pháp này thì Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Luật này.

26. Câu hỏi: Thời hạn khiếu nại, kiến nghị?

Điều 70 Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên quy định:

Thời hạn khiếu nại, kiến nghị là 05 ngày kể từ ngày công bố hoặc nhận được quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng, quyết định không áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng.

Trường hợp vì lý do bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan mà người có quyền khiếu nại không thực hiện được quyền khiếu nại theo đúng thời hạn thì thời gian có lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan đó không tính vào thời hạn khiếu nại.

27. Câu hỏi: Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng cư trú có nhiệm vụ, quyền hạn gì trong việc thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng?

Khoản 1 Điều 73 Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên quy định Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng cư trú có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

1. Tổ chức thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng;

2. Quyết định danh sách người giám sát thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại địa phương; phân công người trực tiếp giám sát thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng;

3. Chỉ đạo tổ chức các chương trình dạy nghề, tìm việc làm, các chương trình tham vấn, phát triển kỹ năng sống, các dịch vụ y tế, xã hội, hoạt động cộng đồng trên địa bàn để tạo điều kiện cho người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng tham gia;

5. Hỗ trợ cho người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng được hưởng đầy đủ quyền ưu tiên và các chính sách ưu đãi của Nhà nước đối với người chưa thành niên theo quy định;

7. Phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, gia đình và cơ quan, tổ chức nơi người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng học tập, làm việc giám sát, giáo dục người đó;

8. Chỉ đạo lập dự toán kinh phí cho việc thực hiện các biện pháp xử lý chuyển hướng, trình cấp có thẩm quyền quyết định;

9. Báo cáo cơ quan tiền hành tổ tụng đã ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng về kết quả chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng;

10. Tổ chức tập huấn cho người giám sát thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng hoặc cử họ tham gia các chương trình tập huấn;

11. Nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

28. Câu hỏi: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng, Công an cấp xã, căn cứ vào điều kiện, hoàn cảnh của người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng, năng lực, khối lượng công việc của các cá nhân thuộc danh sách quy định tại điểm b khoản 1 Điều 73 của Luật này, đề xuất người trực tiếp giám sát thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng theo thứ tự ưu tiên nào?

Khoản 2 Điều 75 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng, Công an cấp xã, căn cứ vào điều kiện, hoàn cảnh của người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng, năng lực, khối lượng công việc của các cá nhân thuộc danh sách quy định tại điểm b khoản 1 Điều 73 của Luật này, đề xuất người trực tiếp giám sát thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng theo thứ tự ưu tiên sau đây:

1. Người làm công tác xã hội;

2. Cộng tác viên công tác xã hội cấp xã;

3. Đại diện Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh hoặc người có uy tín trong cộng đồng dân cư có đạo đức tốt, có điều kiện, khả năng và kinh nghiệm trong việc giáo dục, giúp đỡ người chưa thành niên.

29. Câu hỏi: Gia đình có trách nhiệm gì trong việc thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng?

Điều 78 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định:

1. Động viên, khuyến khích người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng chấp hành pháp luật, thực hiện nghĩa vụ.

2. Có biện pháp cụ thể quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng trong sinh hoạt, học tập, làm việc; khuyến khích, tạo điều kiện cho họ tham gia các phong trào, hoạt động đoàn thể, hoạt động cộng đồng, các chương trình tham vấn, phát triển kỹ năng sống (nếu có) tại nơi cư trú.

3. Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã, người trực tiếp giám sát thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng, các tổ chức, đoàn thể ở địa phương để quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng.

4. Thông báo kết quả thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng cho người trực tiếp giám sát thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng và Ủy ban nhân dân cấp xã khi có yêu cầu.

5. Phối hợp với cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tổ chức nơi người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng đang học tập, học nghề, làm việc để quản lý, động viên, giúp đỡ họ.

6. Cha, mẹ hoặc người giám hộ của người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng thực hiện bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

7. Phải có mặt khi người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm nghĩa vụ của người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 82 của Luật này.

30. Câu hỏi: Trường hợp người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng vì lý do chính đáng mà phải thay đổi nơi cư trú thì phải làm đơn và được sự đồng ý của ai?

Khoản 2 Điều 81 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định trường hợp người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng vì lý do chính đáng mà phải thay đổi nơi cư trú thì phải làm đơn và được sự đồng ý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được giao thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng.

31. Câu hỏi: Việc gia hạn thời hạn thực hiện nghĩa vụ được thực hiện 01 lần cụ thể như thế nào?

Khoản 2 Điều 81 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định:

1. Thời hạn gia hạn đối với người chưa đủ 18 tuổi tại thời điểm vi phạm không quá một phần hai của thời hạn thực hiện nghĩa vụ đã áp dụng;

2. Thời hạn gia hạn đối với người từ đủ 18 tuổi tại thời điểm vi phạm bằng thời hạn thực hiện nghĩa vụ đã áp dụng.

32. Câu hỏi: Liệt kê 02 trường hợp thay đổi biện pháp xử lý chuyển hướng?

Khoản 1 Điều 85 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định:

1. Người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng có thể được thay đổi biện pháp xử lý chuyển hướng khác tại cộng đồng nếu xét thấy biện pháp đang áp dụng không phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh khách quan;

2. Người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 82 của Luật này.

33. Câu hỏi: Khiếu nại, kiến nghị đối với quyết định thay đổi, quyết định không thay đổi biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng sang biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng của Thẩm phán do ai xem xét, giải quyết?

Khoản 2 Điều 88 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định:

Khiếu nại, kiến nghị đối với quyết định thay đổi, quyết định không thay đổi biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng sang biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng của Thẩm phán do Chánh án Tòa án xem xét, giải quyết trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được khiếu nại, kiến nghị.

34. Câu hỏi: Vào ngày cuối cùng của thời hạn chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng ai là người cấp giấy chứng nhận chấp hành xong biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng cho người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng?

Khoản 2 Điều 91 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định:

Vào ngày cuối cùng của thời hạn chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã cấp giấy chứng nhận chấp hành xong biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng cho người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng.

35. Câu hỏi: Liệt kê các trường hợp đình chỉ thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng?

Khoản 1 Điều 92 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định các trường hợp đình chỉ thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng gồm:

1. Người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng bị truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội khác mà bị bắt tạm giam hoặc phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, phạt tù;

2. Người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng chết;

3. Người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng bị mắc bệnh tâm thần, bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi;

4. Người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng bị thay đổi sang biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng.

36. Câu hỏi: Liệt kê các trường hợp đình chỉ thi hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng?

Khoản 1 Điều 96 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định các trường hợp đình chỉ thi hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng gồm:

1. Người phải chấp hành biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, học sinh trường giáo dưỡng bị truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội khác mà bị bắt tạm giam hoặc phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, phạt tù;

2. Người phải chấp hành biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, học sinh trường giáo dưỡng chết;

3. Người phải chấp hành biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, học sinh trường giáo dưỡng bị mắc bệnh tâm thần, bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi;

4. Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, quyết định thay đổi biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng sang biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng bị hủy.

37. Câu hỏi: Ngay sau khi nhận được thông báo, Chánh án Tòa án có thẩm quyền gì trong việc đình chỉ thi hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng?

Khoản 4 Điều 96 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định:

Ngay sau khi nhận được thông báo, Chánh án Tòa án có thẩm quyền ra quyết định đình chỉ thi hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng.

37. Câu hỏi: Ủy ban nhân dân và cơ quan công an các cấp có trách nhiệm gì trong việc giải quyết trường hợp người phải chấp hành biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, học sinh trường giáo dưỡng bỏ trốn?

Khoản 2 Điều 97 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định:

Ủy ban nhân dân và cơ quan công an các cấp có trách nhiệm phối hợp trong việc truy tìm, bắt giữ người bỏ trốn.

37. Câu hỏi: Liệt kê chế độ quản lý học sinh?

Điều 98 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định:

1. Học sinh phải chịu sự giám sát, quản lý của cán bộ, giáo viên trường giáo dưỡng và chấp hành nghiêm chỉnh nội quy của nhà trường. Cán bộ, giáo viên trường giáo dưỡng phải là người am hiểu tâm sinh lý hoặc có kinh nghiệm giải quyết các vấn đề liên quan đến người chưa thành niên.

2. Căn cứ vào độ tuổi, giới tính, sức khỏe, trình độ học vấn, tính chất và mức độ vi phạm, trường giáo dưỡng bố trí học sinh thành các đội, lớp, tổ, nhóm và phân công giáo viên trực tiếp phụ trách.

3. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

38. Câu hỏi: Ngoài giờ học tập, học sinh từ đủ 15 tuổi phải tham gia lao động theo kế hoạch do trường giáo dưỡng tổ chức, Trường giáo dưỡng có trách nhiệm gì trong quy định chế độ học văn hóa, giáo dục hướng nghiệp, học nghề và lao động của học sinh?

Khoản 3 Điều 100 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định:

Ngoài giờ học tập, học sinh từ đủ 15 tuổi phải tham gia lao động theo kế hoạch do trường giáo dưỡng tổ chức. Trường giáo dưỡng có trách nhiệm sắp xếp công việc phù hợp với lứa tuổi và sức khỏe của học sinh để bảo đảm sự phát triển bình thường về thể chất; không bố trí những công việc nặng nhọc, nguy hiểm, độc hại; bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động.

Thời gian lao động của học sinh không được nhiều hơn thời gian học tập. Thời gian học tập và lao động không quá 07 giờ trong 01 ngày và không quá 35 giờ trong 01 tuần.

Kết quả lao động của học sinh được sử dụng phục vụ sinh hoạt, học tập và bổ sung vào chế độ ăn, quỹ hòa nhập cộng đồng, quỹ khen thưởng của học sinh.

39. Câu hỏi: Liệt kê các chế độ gặp thân nhân, liên lạc, nhận quà của học sinh trường giáo dưỡng?

Điều 107 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định:

1. Học sinh được gặp thân nhân tại nơi tiếp đón của trường giáo dưỡng và phải chấp hành đúng quy định về thăm gặp.

2. Học sinh được liên lạc bằng điện thoại hoặc kết nối hình ảnh, âm thanh bằng phương tiện điện tử với thân nhân ở trong nước, có sự giám sát của giáo viên trường giáo dưỡng và tự chịu chi phí.

3. Học sinh được gửi và nhận thư, nhận quà là tiền, đồ vật, trừ rượu, bia, thuốc lá, các chất kích thích khác, đồ vật và các loại văn hóa phẩm thuộc danh mục cấm. Trường giáo dưỡng có trách nhiệm kiểm tra thư, quà trước khi học sinh gửi hoặc nhận. Học sinh có tiền hoặc giấy tờ có giá thì phải gửi trường giáo dưỡng để quản lý và sử dụng theo quy định của trường giáo dưỡng.

4. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

40. Câu hỏi: Học sinh đã chấp hành được một phần hai thời hạn chấp hành biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng và xếp loại thi đua từ loại khá trở lên có thể được chấm dứt trước thời hạn việc chấp hành biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng nếu thuộc một trong các trường hợp nào?

Khoản 1 Điều 110 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định học sinh đã chấp hành được một phần hai thời hạn chấp hành biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng và xếp loại thi đua từ loại khá trở lên có thể được chấm dứt trước thời hạn việc chấp hành biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

1. Tích cực học tập, có nhiều tiến bộ;
2. Đã lập công.

41. Câu hỏi: Học sinh vi phạm kỷ luật học tập, lao động hoặc có hành vi khác vi phạm nội quy của trường giáo dưỡng, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà Hiệu trưởng trường giáo dưỡng quyết định xử lý bằng một trong các hình thức nào?

Khoản 1 Điều 110 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định học sinh vi phạm kỷ luật học tập, lao động hoặc có hành vi khác vi phạm nội quy của trường giáo dưỡng, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà Hiệu trưởng trường giáo dưỡng quyết định xử lý bằng một trong các hình thức sau đây:

1. Nhắc nhở;
2. Phê bình;
3. Tạm dừng một số hoạt động giải trí trong thời gian không quá 03 ngày.

42. Câu hỏi: Đối với học sinh dưới 16 tuổi hoặc bị ốm đau, bệnh tật đến ngày được ra trường mà không có thân nhân đến đón thì trường giáo dưỡng phải làm gì?

Khoản 4 Điều 112 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định:

Đối với học sinh dưới 16 tuổi hoặc bị ốm đau, bệnh tật đến ngày được ra trường mà không có thân nhân đến đón thì trường giáo dưỡng phải cử người đưa về giao cho gia đình hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó về cư trú.

43. Câu hỏi: Người chưa thành niên phạm tội chỉ bị áp dụng một trong các hình phạt nào đối với mỗi tội phạm?

Điều 115 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định:

1. Cảnh cáo;
2. Phạt tiền;
3. Cải tạo không giam giữ;
4. Tù có thời hạn.

44. Câu hỏi: Mức phạt tù có thời hạn áp dụng đối với người chưa thành niên phạm tội được quy định như thế nào?

Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định mức phạt tù có thời hạn áp dụng đối với người chưa thành niên phạm tội được quy định như sau:

1. Đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi khi phạm tội, nếu điều luật của Bộ luật Hình sự được áp dụng quy định hình phạt tù chung thân hoặc tử hình thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá 15 năm tù, nếu là tù có thời hạn thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá ba phần năm mức phạt tù mà điều luật của Bộ luật Hình sự quy định, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này;

2. Đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi khi phạm tội, nếu điều luật của Bộ luật Hình sự được áp dụng quy định hình phạt tù chung thân hoặc tử hình thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá 18 năm tù, nếu là tù có thời hạn thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá ba phần tư mức phạt tù mà điều luật của Bộ luật Hình sự quy định khi phạm một trong các tội sau đây:

- a) Tội giết người;
- b) Tội hiếp dâm;
- c) Tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi;
- d) Tội cưỡng dâm người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi;
- đ) Tội sản xuất trái phép chất ma túy;

3. Đối với người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi khi phạm tội, nếu điều luật của Bộ luật Hình sự được áp dụng quy định hình phạt tù chung thân hoặc tử hình thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá 09 năm tù, nếu là tù có thời hạn thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá hai phần năm mức phạt tù mà điều luật của Bộ luật Hình sự quy định, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này;

4. Đối với người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi khi phạm tội, nếu điều luật của Bộ luật Hình sự được áp dụng quy định hình phạt tù chung thân hoặc tử hình thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá 12 năm tù, nếu là tù có thời hạn thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá một phần hai mức phạt tù mà điều luật của Bộ luật Hình sự quy định khi phạm một trong các tội sau đây:

- a) Tội giết người;
- b) Tội hiếp dâm;
- c) Tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi;
- d) Tội cưỡng dâm người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi;
- đ) Tội sản xuất trái phép chất ma túy.

45. Câu hỏi: Người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý hoặc tội phạm đặc biệt nghiêm trọng đương nhiên được xóa án tích nếu từ khi chấp hành xong hình phạt hoặc hết thời gian thử thách án treo hoặc từ khi hết thời hiệu thi hành bản án, người đó không thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời hạn nào?

Khoản 2 Điều 127 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý hoặc tội phạm đặc biệt nghiêm trọng đương nhiên được xóa án tích nếu từ khi chấp hành xong hình phạt hoặc hết thời gian thử thách án treo hoặc từ khi hết thời hiệu thi hành bản án, người đó không thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời hạn sau đây:

1. 03 tháng trong trường hợp bị phạt cảnh cáo, phạt tiền, phạt cải tạo không giam giữ hoặc phạt tù nhưng được hưởng án treo;
2. 06 tháng trong trường hợp bị phạt tù đến 05 năm;
3. 01 năm trong trường hợp bị phạt tù từ trên 05 năm đến 15 năm;
4. 02 năm trong trường hợp bị phạt tù trên 15 năm.

46. Câu hỏi: Liệt kê những vấn đề cần xác định khi tiến hành tố tụng đối với người chưa thành niên là người bị buộc tội?

Điều 128 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định:

1. Tuổi, mức độ phát triển về thể chất và tinh thần, mức độ nhận thức về hành vi phạm tội của người chưa thành niên.
2. Điều kiện sinh sống và giáo dục.
3. Có hay không có người thành niên xúi giục.
4. Nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh phạm tội.

47. Câu hỏi: Thẩm quyền quy định thời hạn điều tra, thời hạn quyết định việc truy tố, thời hạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm, thời hạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm?

Khoản 2 Điều 129 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định:

Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì, phối hợp với Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Bộ trưởng Bộ Công an và Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết Điều này.

48. Câu hỏi: Nêu quy định về áp dụng biện pháp giữ người trong trường hợp khẩn cấp?

Điều 136 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định:

1. Người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi có thể bị giữ trong trường hợp khẩn cấp về tội phạm mà họ phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự nếu thuộc trường hợp áp dụng biện pháp giữ người trong trường hợp khẩn cấp quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự.
2. Người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi có thể bị giữ trong trường hợp khẩn cấp về tội nghiêm trọng do cố ý, tội rất nghiêm trọng, tội đặc biệt nghiêm trọng nếu thuộc trường hợp áp dụng biện pháp giữ người trong trường hợp khẩn cấp quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự.

49. Câu hỏi: Việc đối chất đối với người chưa thành niên chỉ được tiến hành như thế nào?

Khoản 2 Điều 146 Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên quy định:

Việc đối chất đối với người chưa thành niên chỉ được tiến hành 01 lần trong một ngày và không quá 02 giờ. Người có thẩm quyền tiến hành tố tụng phải tạm dừng ngay việc đối chất khi người chưa thành niên có biểu hiện mệt mỏi, căng thẳng.

50. Câu hỏi: Ai có thẩm quyền xét xử vụ án hình sự?

Điều 148 Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên quy định:

Tòa gia đình và người chưa thành niên có thẩm quyền xét xử vụ án hình sự có người chưa thành niên là người bị buộc tội. Đối với Tòa án chưa tổ chức Tòa gia đình và người chưa thành niên thì việc xét xử vụ án hình sự có người chưa thành niên là người bị buộc tội do Thẩm phán quy định tại khoản 1 Điều 29 của Luật này thực hiện.

50. Câu hỏi: Thời hạn tạm giam đối với người chưa thành niên được thực hiện như thế nào?

Khoản 8 Điều 151 Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên quy định thời hạn tạm giam đối với người chưa thành niên được thực hiện như sau:

1. Không quá 45 ngày kể từ ngày tuyên án;
2. Không quá 25 ngày kể từ ngày công bố quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng.

51. Câu hỏi: Thế nào là bảo vệ, hỗ trợ người chưa thành niên là bị hại, người làm chứng?

Điều 153 Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên quy định:

1. Việc tiến hành tố tụng đối với người chưa thành niên là bị hại, người làm chứng phải được tiến hành trong môi trường thuận lợi cho việc bảo đảm an toàn về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản, bí mật cá nhân, các quyền và lợi ích hợp pháp khác của họ. Hạn chế đến mức thấp nhất số lần tiếp xúc giữa người chưa thành niên là bị hại, người làm chứng với người bị tố giác, người bị kiến nghị khởi tố, người bị buộc tội.

2. Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng phải áp dụng các biện pháp phù hợp nhằm giảm thiểu sự lo lắng, căng thẳng của người chưa thành niên là bị hại, người làm chứng khi tham gia tố tụng.

3. Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng phải phối hợp với người làm công tác xã hội, cơ quan bảo vệ trẻ em và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan nhằm hỗ trợ, chăm sóc, bảo vệ người chưa thành niên là bị hại, người làm chứng trong quá trình tố tụng.

4. Ưu tiên giải quyết các vụ việc, vụ án có người chưa thành niên là bị hại, người làm chứng trong thời gian sớm nhất.

5. Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng phải áp dụng các biện pháp phù hợp, cần thiết theo quy định của pháp luật để bảo vệ tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản, các quyền và lợi ích hợp pháp khác của người chưa thành niên là bị hại, người làm chứng và người thân thích của họ khi bị xâm hại hoặc bị đe dọa xâm hại.

6. Người chưa thành niên là bị hại, người làm chứng không bị dẫn giải.

7. Người chưa thành niên là bị hại có hoàn cảnh khó khăn được hỗ trợ từ nguồn kinh phí của Quỹ Bảo trợ trẻ em.

52. Câu hỏi: Trong quá trình xét xử vụ án, Hội đồng xét xử phải cách ly người chưa thành niên là bị hại, người làm chứng với bị cáo trong trường hợp nào?

Khoản 2 Điều 158 Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên quy định:

1. Vụ án có người chưa thành niên là bị hại bị xâm hại tình dục, bị bạo hành hoặc bị mua bán;

2. Vụ án có bị hại là người dưới 10 tuổi;

3. Vụ án khác có yêu cầu của người chưa thành niên hoặc người đại diện của họ và Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly để bảo đảm lợi ích tốt nhất của người chưa thành niên.

53. Câu hỏi: Khi xét xử phải bảo đảm các yêu cầu nào?

Khoản 3 Điều 159 Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên quy định:

1. Khi xét hỏi, câu hỏi cần ngắn gọn, đơn giản, dễ hiểu, dùng ngôn ngữ phù hợp với lứa tuổi, giới tính, khả năng nhận thức và mức độ trưởng thành của người chưa thành niên, không hỏi nhiều vấn đề cùng một lúc. Việc xét hỏi cần chú ý đặc điểm riêng về hoàn cảnh gia đình, tình trạng tâm lý, sức khỏe và những đặc điểm khác của họ;

2. Trường hợp cần thiết, có thể sử dụng sơ đồ, mô hình cơ thể, thiết bị điện tử hoặc công cụ khác để hỗ trợ người chưa thành niên trả lời câu hỏi. Không được yêu cầu người chưa thành niên là bị hại, người làm chứng chỉ vào bộ phận trên cơ thể của họ;

3. Không hỏi những câu mang tính công kích, đe dọa, làm xấu hổ hoặc xúc phạm người chưa thành niên là bị hại, người làm chứng.

53. Câu hỏi: Cán bộ trại giam là ai?

Điều 167 Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên quy định:

Cán bộ trại giam phải là người đã được đào tạo hoặc bồi dưỡng về tâm lý học, khoa học giáo dục người chưa thành niên hoặc đã từng tham gia giải quyết các vụ việc liên quan đến người chưa thành niên.

54. Câu hỏi: Nhà nước khuyến khích cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân tạo điều kiện, giúp đỡ người chưa thành niên chấp hành xong biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, người chưa thành niên được chấm dứt trước thời hạn việc chấp hành biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, người chưa thành niên chấp hành xong án phạt tù, người chưa thành niên được đặc xá, người chưa thành niên được tha tù trước thời hạn có điều kiện tái hòa nhập cộng đồng bằng các biện pháp nào?

Khoản 2 Điều 172 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định:

1. Thông tin, truyền thông, giáo dục về tái hòa nhập cộng đồng;
2. Dạy nghề, giải quyết việc làm;
3. Trợ giúp về tâm lý và hỗ trợ các thủ tục pháp lý;
4. Các biện pháp hỗ trợ khác.

55. Câu hỏi: Làm rõ quy định về trợ giúp tâm lý?

Điều 174 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định:

1. Trợ giúp về tâm lý nhằm hỗ trợ, giúp đỡ người chưa thành niên chấp hành xong biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, người chưa thành niên được chấm dứt trước thời hạn việc chấp hành biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, người chưa thành niên chấp hành xong án phạt tù, người chưa thành niên được đặc xá, người chưa thành niên được tha tù trước thời hạn có điều kiện xây dựng niềm tin, nghị lực, ý chí phấn đấu tái hòa nhập cộng đồng và phòng tránh các hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật.

2. Nội dung trợ giúp về tâm lý gồm: tư vấn xóa bỏ mặc cảm tự ti; rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng hòa nhập cộng đồng; nâng cao khả năng tự giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong các quan hệ xã hội và các nội dung hỗ trợ khác.

3. Trợ giúp về tâm lý được thực hiện thông qua các hình thức sau đây:

- a) Tổ chức tư vấn riêng, tư vấn nhóm;
- b) Cung cấp thông tin, tài liệu trên cơ sở nhu cầu cần được trợ giúp;
- c) Thông qua các buổi nói chuyện, sinh hoạt cộng đồng, diễn đàn;
- d) Tư vấn thông qua mạng xã hội, trang thông tin điện tử, thư điện tử, điện thoại và các phương tiện thông tin, truyền thông khác.

56. Câu hỏi: Người được chỉ định giúp đỡ người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng có trách nhiệm gì?

Điều 176 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định:

1. Hỗ trợ về tâm lý cho người chưa thành niên.
2. Đề xuất các biện pháp hỗ trợ, can thiệp, bảo vệ phù hợp với người chưa thành niên trong quá trình tái hòa nhập cộng đồng theo quy định của pháp luật.

3. Hỗ trợ kịp thời những vấn đề phát sinh trong quá trình giúp đỡ người chưa thành niên.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã giao.